

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2024/HS-ST

Ngày: 19 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nhơn.

2. Ông Phạm Bá Lân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024, Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 49/TB-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 65/TB-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** Võ Ngọc V, sinh ngày 03/4/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc S (Chết) và bà Lê Thị T; có vợ bà Lê Thị Cẩm D và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. **Họ và tên:** Nguyễn Thanh N, sinh ngày 20/7/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ B, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị C; có vợ: Nguyễn Thị Thúy

P; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. **Họ và tên:** **Võ Tấn T1**, sinh ngày 30/01/1988 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: **Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi**; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Võ Tiến L** và bà **Đoàn Thị L1**; có vợ bà **Liên Thị Bích H1** và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 01/4/2006 bị Chủ tịch **UBND xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi** ra Quyết định số 02/QĐ-CT về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 06 tháng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, Trộm cắp tài sản; ngày 22/5/2007 bị Chủ tịch **UBND tỉnh Q** ra Quyết định số 1096/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục theo, chấp hành tại **Cơ sở giáo dục A** trong thời hạn 18 tháng kể từ ngày 29/5/2007 đến ngày 24/10/2008 thì chấp hành xong; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Lê Anh D1**, sinh năm 1993; vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: **Số H N, phường H, Quận L, Thành phố Đà Nẵng.**

2. Anh **Nguyễn Trung D2**, sinh năm 1993; vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: **Tổ dân phố C, thị trấn Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua quá trình điều tra vụ án **Nguyễn Văn D3**, **Phan Sào N1** và đồng phạm phạm tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Lợi dụng chức vụ trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại tỉnh Phú Thọ và một số tỉnh thành khác, **Công an tỉnh P** đã trích xuất dữ liệu máy chủ game bài Rikvip.com sau đổi tên miền thành RikVip/Tip.Club và rà soát, đối chiếu thông tin của các Công ty viễn thông, các tổ chức tín dụng, Cơ quan ANĐT – **Công an tỉnh P** xác định được nhiều tài khoản trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club có thông tin đăng ký thường trú hoặc cư trú tại tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 12/11/2021, **Công an tỉnh P** ban hành Công văn số 5557/CAT-PA09 về việc chuyển thông tin, tài liệu điều tra liên quan đến các tài khoản Đại lý cấp 2 và đối tượng đánh bạc trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club theo thẩm quyền cho **Công an tỉnh Q**.

Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh Q** qua xác minh thông tin thực tế đã xác định được 03 đối tượng đăng ký tài khoản Đại lý cấp 2 gồm: **Võ Tấn T1** (sinh ngày 30/01/1988; trú tại **xóm M, thôn L, xã B, huyện B**), **Nguyễn Thanh N** (sinh ngày 20/7/1993; trú tại **tổ B, Phường T, TP .**); **Võ Ngọc V** (sinh ngày 03/01/1993; trú tại: **thôn D, xã Đ, huyện M**) và 570 đối tượng tham gia đánh bạc có địa chỉ đăng ký tài khoản ở địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N** và **Võ Tấn T1** đã có hành vi giúp sức cho cho Đại lý cấp 1 là **Lê Anh D1** (sinh năm: 1993

trú tại: H N, phường H, quận L, TP Đà Nẵng) tổ chức đánh bạc dưới hình thức làm Đại lý cấp 2 triển khai mua, bán, quy đổi tiền thành điểm Rik (và ngược lại) để phục vụ các con bạc đánh bạc qua hệ thống game bài RikVip/Tip.Club để nhận tiền hoa hồng (0,1%/tổng doanh thu mua, bán Rik với con bạc) quy đổi bằng R cũng như thu lợi bất chính qua chênh lệch giá giữa mua và bán với các con bạc.

Quá trình điều tra xác định RikVip/Tip.Club là một công trò chơi (game) đánh bạc trực tuyến hoạt động trên nền tảng hệ điều hành Android, IOS, W, Window P1 được sử dụng cho các thiết bị, như: điện thoại di động thông minh, máy vi tính, máy tính bảng.... Hệ thống RikVip/Tip.Club tích hợp 54 hình thức game đánh bạc mô phỏng cơ chế, hình thức đặt cược tương tự các sòng bài (Casino) quốc tế hoặc các trò cờ bạc dân gian, như: Tài xỉu, Ba cây, Tá lả, Xì tố, B cào, L2, X xóc, C1, T2 lên miền nam, Mậu binh, P2, Sâm L3, T2 lên miền B, B1 cua... Hệ thống sử dụng đồng tiền ảo (gọi là R) để cho đối tượng đánh bạc, mua và đặt cược trong các game của công game bài RikVip/Tip.Club.

Về cách thức đánh bạc được thực hiện như sau:

- Để mua tiền ảo Rik, đối tượng đánh bạc lựa chọn theo 03 cách:

+ Đối tượng đánh bạc nộp tiền vào tài khoản thanh toán nội địa (thẻ ATM), thẻ thanh toán quốc tế (thẻ Visa) của đối tượng tại các ngân hàng có kết nối thanh toán với công thanh toán quốc gia N2 và các công thanh toán quốc tế. Sau đó, đăng nhập vào tài khoản của đối tượng trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club và nạp tiền để mua Rik, với tỷ lệ 01 đồng = 01 Rik;

+ Đối tượng đánh bạc mua thẻ có mệnh giá (thẻ cào), gồm: Thẻ viễn thông của các nhà mạng (V3, M, V1) hoặc thẻ game. Sau đó, đăng nhập vào tài khoản của đối tượng trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club để đổi tiền trong thẻ cào thành Rik trong tài khoản đánh bạc, với tỷ lệ 01 đồng trong thẻ viễn thông, thẻ game Zing, V2, G, MegaCard = 01 Rik; 01 đồng trong thẻ game Gocoin = 1,15 Rik; 01 đồng trong thẻ game Vcard = 1,05 Rik;

+ Đối tượng đánh bạc chuyển tiền cho Đại lý trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club để mua Rik. Đại lý sử dụng chức năng “Chuyển Rik” trong công cụ quản lý (Tool) của Đại lý để chuyển R vào tài khoản đánh bạc của đối tượng đánh bạc. Đối tượng đánh bạc thanh toán với Đại lý bằng tiền mặt trực tiếp hoặc qua chuyển khoản ngân hàng. Giá trị quy đổi từ VNĐ qua Rik do đối tượng đánh bạc thỏa thuận với đại lý, quá trình điều tra đối với 03 Đại lý cấp 2 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thì giá đại lý bán cho đối tượng đánh bạc là 0,84 đồng/01 Rik.

- Để đánh bạc, đối tượng đánh bạc thực hiện như sau:

Đối tượng đánh bạc đăng nhập vào tài khoản đánh bạc của mình trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club, từ màn hình giao diện chính của tài khoản đánh bạc, chọn một trong 54 hình thức đánh bạc do công game bài RikVip/Tip.Club cung cấp để chuyển sang giao diện của game đánh bạc. Đối tượng dùng số Rik đang có trong tài khoản của mình để đặt cược. Quy định đặt cược đối với mỗi hình thức đánh bạc khác nhau, đối tượng đánh bạc có thể cược với hệ thống nhà cái (với các hình thức đánh

bạc như Bắn cá, N3 hũ, Thủy cung...) hoặc đặt cược với các đối tượng đánh bạc khác trong cùng phiên chơi (như hình thức đánh bạc T3 - Xiu, L2, Ba cây...). Nếu thua, đối tượng đánh bạc bị mất đi số Rik đặt cược tương ứng trong tài khoản, nếu thắng đối tượng đánh bạc được tăng thêm Rik trong tài khoản. Mỗi hình thức đánh bạc khác nhau thì hệ thống quy định tỷ lệ trả thưởng khác nhau.

- Đề đòi R ra tiền hoặc hiện vật là thẻ cào, gồm: Thẻ viễn thông hoặc thẻ game, đối tượng đánh bạc có 03 cách:

+ Đòi Rik cho Đại lý lấy tiền VNĐ, bằng cách từ giao diện chính của tài khoản đánh bạc trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club, đối tượng đánh bạc nhấn vào biểu tượng “Đại lý” để chuyển sang giao diện “Chuyển khoản”, sau đó nhập số Rik cần bán cho đại lý theo cú pháp và hướng dẫn trực tiếp trên giao diện để được Đại lý thanh toán tiền vào tài khoản ngân hàng do đối tượng đánh bạc chỉ định hoặc Đại lý trả tiền mặt trực tiếp cho đối tượng đánh bạc. Giá trị quy đổi từ VNĐ qua Rik do đối tượng đánh bạc thỏa thuận với đại lý, quá trình điều tra đối với 03 Đại lý cấp 2 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thì giá đại lý mua của đối tượng đánh bạc là 0,82 đồng/01 Rik.

+ Đòi Rik lấy thẻ cào, bằng cách từ giao diện chính của tài khoản đánh bạc trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club, đối tượng đánh bạc nhấn vào biểu tượng “Tiêu Rik” để chuyển sang giao diện “Tiêu Rik, mua mã thẻ”, lựa chọn loại thẻ, mệnh giá thẻ muốn đổi, sau đó nhấn nút “Thanh toán” để lấy mã code, seri thẻ cào của các nhà mạng V3, M, V1 và các loại thẻ game ở kho thẻ đổi thưởng trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club.

+ Chuyển R thành tiền nạp vào tài khoản điện thoại di động, bằng cách từ giao diện chính của tài khoản đánh bạc trong cổng game bài RikVip/Tip.Club, đối tượng đánh bạc nhấn vào biểu tượng “Tiêu Rik” chuyển sang giao diện “Tiêu Rik, nạp tiền trả trước, nạp tiền trả sau”, sau đó nhập số Rik cần chuyển và số điện thoại nhận tiền rồi ấn nút “Thanh toán”.

Với cách thức tổ chức đánh bạc nêu trên, các bị cáo Võ Ngọc V, Nguyễn Thanh N và Võ Tấn T1 đã thực hiện hành vi phạm tội cụ thể như sau:

- Đối với hành vi của bị cáo Võ Ngọc V

Võ Ngọc V tham gia làm Đại lý cấp 2 từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2017 thì đường dây tổ chức đánh bạc và đánh bạc bị bắt. Trong quá trình hoạt động, V đã tổ chức cho 1679 người đăng ký tài khoản tham gia đánh bạc; V mua của con bạc tổng số 58.576.872.763 Rik với giá 0,82 đồng/01 Rik tương đương số tiền: 48.033.035.665 đồng, bán cho con bạc tổng số 57.236.254.169 Rik với giá 0,84 đồng/01 Rik tương đương số tiền: 48.078.453.501 đồng; V bán cho đại lý cấp 01 tổng số 26.669.108.292 Rik mua từ đại lý cấp 1 tổng số 26.599.821.013 Rik (với cùng giá 0.83 đồng/01 RIK) chênh lệch 69.287.279 Rik (đây là số Rik Việt mua của con bạc và bán cho đại lý cấp 1). V mua, bán với Đại lý cấp 1 tổng số 50.339.744.022 Rik cùng giá 0,83 đồng/01 Rik tương đương số tiền: 41.781.987.538 đồng. Tổng số tiền giao dịch của V là: 137.893.476.704 đồng. Sau khi toàn bộ hệ thống bị bắt V vẫn còn một số R đã mua từ con bạc chưa kịp bán.

Võ Ngọc V đã thu lợi bất chính như sau:

Tổng số Rik **V** đã bán cho con bạc là 57.236.254.169 Rik. Khi **V** mua vào thì sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số mua, khi **V** bán cho con bạc sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số bán (đây là phí hệ thống tự động trừ khi phát sinh giao dịch với con bạc) vào mỗi cuối tháng Đại lý cấp 1 sẽ bù lại 1%/tổng số mua và 1%/tổng số bán. Số tiền chênh lệch giữa giá mua là 0,82 đồng/Rik, giá bán là 0,84 đồng/Rik và Đại lý cấp 1 bù phí là số tiền thu lợi bất chính của **V**. Vậy đối với 57.236.254.169 Rik đã mua và bán ra **V** thu lợi bất chính được số tiền: 185.067.704 đồng (1).

Đối với phần hoa hồng 0,1%/tổng doanh thu mua bán Rik với con bạc thì vào tháng 7 và 8/2017 thì Đại lý cấp 1 không trả hoa hồng cho **V** vì lúc này đã bị cơ quan công an bắt giữ và hệ thống bị khóa không giao dịch được, **số R** không được trả hoa hồng này là 20.034.920.015 Rik. Như vậy tổng giao dịch của **V** được trả hoa hồng là: 57.236.254.169 Rik + 58.576.872.763 Rik – 20.034.920.015 Rik = 95.778.206.917 Rik, doanh số này được trả hoa hồng 0,1% tương đương 95.778.206 Rik, quy đổi thành tiền với giá 0,83 đồng/1 RIK tương đương 79.495.911 đồng (2).

Đối với số tiền chênh lệch mua bán với Đại lý cấp 1 có 1 phần do **V** mua của con bạc và bán trực tiếp cho đại lý cấp 1 là: 26.669.108.292 Rik - 26.599.821.013 Rik = 69.287.279 Rik. Quy đổi thành tiền với tỉ suất 0,01 đồng/1 Rik (0,83 đồng/1 Rik bán ra – 0,82 đồng/1 Rik thu vào) tương đương 692.872 đồng (3).

Tổng số tiền **V** thu lợi bất chính là: (1) + (2) + (3) = 265.256.487 đồng.

- Đối với hành vi của bị cáo **Nguyễn Thanh N**

Nguyễn Thanh N tham gia làm Đại lý cấp 2 từ tháng 5/2017 đến tháng 8/2017 thì đường dây tổ chức đánh bạc và đánh bạc bị bắt. Trong quá trình hoạt động, **N** đã tổ chức cho 168 người đăng ký tài khoản tham gia đánh bạc; **N** mua của con bạc 1.333.614.245 Rik với giá 0,82 đồng/01 Rik tương đương 1.093.563.681 đồng, bán cho con bạc 1.164.966.823 Rik với giá 0,84 đồng/01 Rik tương đương số tiền 978.572.131 đồng, tổng số Rik giao dịch là: 2.498.581.068 Rik, tương đương số tiền 2.072.135.812 đồng; **N** mua từ Đại lý cấp 1 với giá 0,83 đồng/01 Rik, tổng số 524.628.376 Rik tương đương số tiền 435.441.552 đồng, bán cho Đại lý cấp 1 với giá 0,83 đồng/01 Rik, tổng số 638.156.878 Rik, tương đương số tiền 529.670.208 đồng, chênh lệch 113.528.502 Rik (đây là số Rik Việt mua của con bạc và bán cho Đại lý cấp 1). Tổng số tiền giao dịch của **N** là: 2.601.806.020 đồng.

Nguyễn Thanh N đã thu lợi bất chính như sau:

Tổng số Rik **N** đã bán cho con bạc là 1.164.966.823 Rik. Khi **N** mua vào thì sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số mua, khi **N** bán cho con bạc sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số bán (đây là phí hệ thống tự động trừ khi phát sinh giao dịch với con bạc) vào mỗi cuối tháng Đại lý cấp 1 sẽ bù lại 1%/tổng số mua và 1%/tổng số bán. Số tiền chênh lệch giữa giá mua là 0,82 đồng/ 01 Rik, giá bán là 0,84 đồng/ 01Rik và Đại lý cấp 1 bù phí là số tiền thu lợi bất chính của **N**. Vậy đối với 1.164.966.823 Rik đã mua và bán ra **N** thu lợi bất chính được: 3.766.803 đồng (1).

Đối với phần hoa hồng 0,1%/tổng doanh số mua, bán Rik với con bạc, vào

tháng 7 và 8/2017 thì đại lý cấp 1 không trả hoa hồng vì đã bị cơ quan công an bắt giữ, số **R** không được trả hoa hồng này là 1.170.034.739 Rik. Như vậy tổng giao dịch (doanh số) là: 1.164.966.823 Rik + 1.333.614.245 Rik - 1.170.034.739 Rik = 1.328.546.329 Rik, doanh số này được trả hoa hồng 0,1% tương đương 1.328.546 Rik, quy đổi thành tiền với tỉ suất 0.83 đồng/ 01Rik tương đương 1.102.693 đồng (2).

Đối với số tiền chênh lệch mua bán với Đại lý cấp 1 có 1 phần do **N** mua của con bạc và bán trực tiếp cho đại lý cấp 1 là: 638.156.878 Rik - 524.628.376 Rik = 113.528.502 Rik. Quy đổi thành tiền với tỉ suất 0,01 đồng/1 Rik (0,83 đồng/ 01Rik bán ra – 0,82 đồng/ 01 Rik thu vào) tương đương 1.135.285 đồng (3).

Tổng số tiền **N** thu lợi bất chính là: (1) + (2) + (3) = 6.004.781 đồng.

- Đối với hành vi phạm tội của bị cáo **Võ Tấn T1**

Võ Tấn T1 tham gia làm Đại lý cấp 2 vào các tháng 7, 8/2016 và tháng 6/2017. Trong quá trình hoạt động, **T1** đã tổ chức cho 10 người tham gia đánh bạc; **T1** mua của con bạc 22.330.000 Rik với giá 0,82 đồng/01 Rik tương đương số tiền 18.310.600 đồng, bán cho con bạc 20.413.940 Rik với giá 0,84 đồng/01 Rik tương đương số tiền 17.147.709 đồng; **T1** mua, bán với Đại lý cấp 1 đồng giá 0,83 đồng/01 Rik với tổng số: 2.300.000 RIK, tương đương số tiền: 1.909.000 đồng. Tổng số tiền giao dịch của **T1** là: 37.377.309 đồng.

Võ Tấn T1 đã thu lợi bất chính như sau:

Tổng số Rik **T1** đã bán cho con bạc: 20.413.940 Rik. Khi **T1** mua vào thì sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số mua, khi **T1** bán cho con bạc sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số bán (đây là phí hệ thống tự động trừ khi phát sinh giao dịch với con bạc) vào mỗi cuối tháng Đại lý cấp 1 sẽ bù lại 1%/tổng số mua và 1%/tổng số bán. Số tiền chênh lệch giữa giá mua là 0,82 đồng/ 01Rik, giá bán là 0,84 đồng/ 01Rik và Đại lý cấp 1 bù phí là số tiền thu lợi bất chính của **T1**. Vậy đối với 20.413.940 **R** đã mua và bán ra **T1** thu lợi bất chính được 66.006 đồng (1). Quá trình làm đại lý cấp 2 Thành chưa được hưởng hoa hồng từ hệ thống.

Bán cho đại lý cấp 1: 2.300.000 RIK với giá 0.83 đồng/ 01Rik tương đương 1.909.000 đồng (2).

Tổng số tiền **T1** thu lợi bất chính là: (1) + (2) = 1.975.006 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N** và **Võ Tấn T1** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, các bị cáo là Đại lý cấp 2 đồng phạm với Đại lý cấp 1 là **Lê Anh D1** trong việc tổ chức đánh bạc với vai trò là đại lý cấp 2 triển khai việc mua, bán, quy đổi tiền thành điểm **R** (và ngược lại) để phục vụ cho các con bạc đánh bạc qua mạng Internet tại cổng game RikVip/Tip.Club.

Đối với 570 thông tin tài khoản đánh bạc có địa chỉ đăng ký tài khoản ở địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh Q** đã có văn bản đề nghị Công an các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tiến hành xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật (BL: 01-03, 19-199, 685-733).

Tại bản Cáo trạng số 98/CT-VKSQN-P1 ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo **Võ Ngọc V** về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; các bị cáo **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Võ Ngọc V** 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời gian thử thách 05 năm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh N** từ 150.000.000 đồng đến 160.000.000 đồng về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Võ Tấn T1** từ 100.000.000 đồng đến 110.000.000 đồng về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tuyên buộc các bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính để tịch thu nộp ngân sách nhà nước, gồm:

+ Tịch thu của bị cáo **Võ Ngọc V** số tiền 265.256.487 đồng.

+ Tịch thu của bị cáo **Nguyễn Thanh N** số tiền 6.004.781 đồng.

+ Tịch thu của bị cáo **Võ Tấn T1** số tiền 1.975.006 đồng.

- Đối với tiền dùng vào việc đánh bạc: Các bị cáo đã chuyển đổi thành rik và chuyển cho đại lý cấp 1 **Lê Anh D1**, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên áp dụng biện pháp tư pháp đối với **Lê Anh D1** liên quan đến tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc nên đề nghị không tuyên buộc các bị cáo nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong suốt quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Lê Anh D1** và anh **Nguyễn Trung D2** đã được triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do, xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Hành vi của các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1**:

Qua quá trình điều tra vụ án **Nguyễn Văn D3**, **Phan Sào N1** và đồng phạm phạm các tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”, “Mua bán trái phép hóa đơn”, “Rửa tiền”, “Lợi dụng chức vụ trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại tỉnh Phú Thọ. **Công an tỉnh P** đã xác định được nhiều tài khoản trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club có thông tin đăng ký thường trú hoặc cư trú tại tỉnh Quảng Ngãi nên đã gửi Công văn số 5557/CAT-PA09 ngày 12/11/2021 về việc chuyển thông tin, tài liệu điều tra liên quan đến các tài khoản Đại lý cấp 2 và đối tượng đánh bạc trong hệ thống game bài RikVip/Tip.Club theo thẩm quyền cho **Công an tỉnh Q**.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** đã xác minh thông tin và xác định từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2017 có 03 đối tượng đăng ký tài khoản Đại lý cấp 2 cho Đại lý cấp 1 **Lê Anh D1** trong việc tổ chức đánh bạc gồm: **Võ Tấn T1** (sinh ngày 30/01/1988; trú tại xóm M, thôn L, xã B, huyện B), **Nguyễn Thanh N** (sinh ngày 20/7/1993; trú tại tổ B, Phường T, TP Q); **Võ Ngọc V** (sinh ngày 03/01/1993; trú tại: thôn D, xã Đ, huyện M) và 570 đối tượng tham gia đánh bạc có địa chỉ đăng ký tài khoản ở địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Với vai trò là Đại lý cấp 2, **Võ Ngọc V**, **Võ Tấn T1**, **Nguyễn Thanh N** đã triển khai việc mua, bán, quy đổi tiền thành điểm R (và ngược lại) để phục vụ cho các con bạc đánh bạc qua mạng Internet tại cổng game RikVip/Tip.Club để nhận tiền hoa hồng quy đổi bằng Rik từ Đại lý cấp 1, cũng như thu lợi bất chính qua chênh lệch giá giữa mua và bán với con bạc.

[4] Xét hành vi của từng bị cáo:

[4.1] Đối với **Võ Ngọc V**: Khi được đại lý cấp 1 **Lê Anh D1** tuyển chọn làm “đại lý cấp 2” cho game đánh bạc Rikvip/Tip.Club, do hám lợi, **Võ Ngọc V** đồng ý.

Bị cáo **Võ Ngọc V** là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ hám lợi **Võ Ngọc V** tham gia làm Đại lý cấp 2 cho Đại lý cấp 1 **Lê Anh D1** từ tháng 02/2016 đến tháng 8/2017 thì đường dây tổ chức đánh bạc và đánh bạc bị bắt. Trong quá trình hoạt động, **V** đã tổ chức cho 1679 người đăng ký tài khoản tham gia đánh bạc; **V** mua của con bạc tổng số 58.576.872.763 Rik với giá 0,82 đồng/01 Rik

tương đương số tiền: 48.033.035.665 đồng, bán cho con bạc tổng số 57.236.254.169 Rik với giá 0,84 đồng/01 Rik tương đương số tiền: 48.078.453.501 đồng; **V** bán cho đại lý cấp 01 tổng số 26.669.108.292 Rik mua từ đại lý cấp 1 tổng số 26.599.821.013 Rik (với cùng giá 0.83 đồng/01 RIK) chênh lệch 69.287.279 Rik (đây là số Rik Việt mua của con bạc và bán cho đại lý cấp 1). **V** mua, bán với Đại lý cấp 1 tổng số 50.339.744.022 Rik cùng giá 0,83 đồng/01 Rik tương đương số tiền: 41.781.987.538 đồng. Tổng số tiền giao dịch của **V** là: 137.893.476.704 đồng.

Võ Ngọc V đã thu lợi bất chính như sau:

Tổng số Rik **V** đã bán cho con bạc là 57.236.254.169 Rik. Khi **V** mua vào thì sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số mua, khi **V** bán cho con bạc sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số bán (đây là phí hệ thống tự động trừ khi phát sinh giao dịch với con bạc) vào mỗi cuối tháng Đại lý cấp 1 sẽ bù lại 1%/tổng số mua và 1%/tổng số bán. Số tiền chênh lệch giữa giá mua là 0,82 đồng/Rik, giá bán là 0,84 đồng/Rik và Đại lý cấp 1 bù phí là số tiền thu lợi bất chính của **V**. Vậy đối với 57.236.254.169 Rik đã mua và bán ra **V** thu lợi bất chính được số tiền: 185.067.704 đồng (1).

Đối với phần hoa hồng 0,1%/tổng doanh thu mua bán Rik với con bạc thì vào tháng 7 và 8/2017 thì Đại lý cấp 1 không trả hoa hồng cho **V** vì lúc này đã bị cơ quan công an bắt giữ và hệ thống bị khóa không giao dịch được, **số R** không được trả hoa hồng này là 20.034.920.015 Rik. Như vậy tổng giao dịch của **V** được trả hoa hồng là: 57.236.254.169 Rik + 58.576.872.763 Rik – 20.034.920.015 Rik = 95.778.206.917 Rik, doanh số này được trả hoa hồng 0,1% tương đương 95.778.206 Rik, quy đổi thành tiền với giá 0,83 đồng/1 RIK tương đương 79.495.911 đồng (2).

Đối với số tiền chênh lệch mua bán với Đại lý cấp 1 có 1 phần do **V** mua của con bạc và bán trực tiếp cho đại lý cấp 1 là: 26.669.108.292 Rik - 26.599.821.013 Rik = 69.287.279 Rik. Quy đổi thành tiền với tỉ suất 0,01 đồng/1 Rik (0,83 đồng/1 Rik bán ra – 0,82 đồng/1 Rik thu vào) tương đương 692.872 đồng (3).

Tổng số tiền **V** thu lợi bất chính là: (1) + (2) + (3) = 265.256.487 đồng.

[4.2] Đối với **Nguyễn Thanh N**: **Nguyễn Thanh N** là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ háms lợi **Nguyễn Thanh N** tham gia làm Đại lý cấp 2 cho Đại lý cấp 1 **Lê Anh D1** từ tháng 5/2017 đến tháng 8/2017 thì đường dây tổ chức đánh bạc và đánh bạc bị bắt. Trong quá trình hoạt động, **N** đã tổ chức cho 168 người đăng ký tài khoản tham gia đánh bạc; **N** mua của con bạc 1.333.614.245 Rik với giá 0,82 đồng/01 Rik tương đương 1.093.563.681 đồng, bán cho con bạc 1.164.966.823 Rik với giá 0,84 đồng/01 Rik tương đương số tiền 978.572.131 đồng, tổng số Rik giao dịch là: 2.498.581.068 Rik, tương đương số tiền 2.072.135.812 đồng; **N** mua từ Đại lý cấp 1 với giá 0,83 đồng/01 Rik, tổng số 524.628.376 Rik tương đương số tiền 435.441.552 đồng, bán cho với Đại lý cấp 1 với giá 0,83 đồng/01 Rik, tổng số 638.156.878 Rik, tương đương số tiền 529.670.208 đồng, chênh lệch 113.528.502 Rik (đây là số Rik Việt mua của con bạc và bán cho Đại lý cấp 1). Tổng số tiền giao dịch của **N** là: 2.601.806.020 đồng.

Nguyễn Thanh N đã thu lợi bất chính như sau:

Tổng số Rik **N** đã bán cho con bạc là 1.164.966.823 Rik. Khi **N** mua vào thì sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số mua, khi **N** bán cho con bạc sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số bán (đây là phí hệ thống tự động trừ khi phát sinh giao dịch với con bạc) vào mỗi cuối tháng Đại lý cấp 1 sẽ bù lại 1%/tổng số mua và 1%/tổng số bán. Số tiền chênh lệch giữa giá mua là 0,82 đồng/ 01 Rik, giá bán là 0,84 đồng/ 01Rik và Đại lý cấp 1 bù phí là số tiền thu lợi bất chính của **N**. Vậy đối với 1.164.966.823 Rik đã mua và bán ra **N** thu lợi bất chính được: 3.766.803 đồng (1).

Đối với phần hoa hồng 0,1%/tổng doanh số mua, bán Rik với con bạc, vào tháng 7 và 8/2017 thì đại lý cấp 1 không trả hoa hồng vì đã bị cơ quan công an bắt giữ, số **R** không được trả hoa hồng này là 1.170.034.739 Rik. Như vậy tổng giao dịch (doanh số) là: 1.164.966.823 Rik + 1.333.614.245 Rik - 1.170.034.739 Rik = 1.328.546.329 Rik, doanh số này được trả hoa hồng 0,1% tương đương 1.328.546 Rik, quy đổi thành tiền với tỉ suất 0.83 đồng/ 01Rik tương đương 1.102.693 đồng (2).

Đối với số tiền chênh lệch mua bán với Đại lý cấp 1 có 1 phần do **N** mua của con bạc và bán trực tiếp cho đại lý cấp 1 là: 638.156.878 Rik - 524.628.376 Rik = 113.528.502 Rik. Quy đổi thành tiền với tỉ suất 0,01 đồng/1 Rik (0,83 đồng/ 01Rik bán ra – 0,82 đồng/ 01 Rik thu vào) tương đương 1.135.285 đồng (3).

Tổng số tiền **N** thu lợi bất chính là: (1) + (2) + (3) = 6.004.781 đồng.

[4.3] Đối với hành vi của **Võ Tấn T1**: **Võ Tấn T1** là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ háo lợi **Võ Tấn T1** tham gia làm Đại lý cấp 2 cho Đại lý cấp 1 **Lê Anh D1** vào các tháng 7, 8/2016 và tháng 6/2017. Trong quá trình hoạt động, **T1** đã tổ chức cho 10 người tham gia đánh bạc; **T1** mua của con bạc 22.330.000 Rik với giá 0,82 đồng/01 Rik tương đương số tiền 18.310.600 đồng, bán cho con bạc 20.413.940 Rik với giá 0,84 đồng/01 Rik tương đương số tiền 17.147.709 đồng; **T1** mua, bán với Đại lý cấp 1 đồng giá 0,83 đồng/01 Rik với tổng số: 2.300.000 RIK, tương đương số tiền: 1.909.000 đồng. Tổng số tiền giao dịch của **T1** là: 37.377.309 đồng.

Võ Tấn T1 đã thu lợi bất chính như sau:

Tổng số Rik **T1** đã bán cho con bạc: 20.413.940 Rik. Khi **T1** mua vào thì sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số mua, khi **T1** bán cho con bạc sẽ bị hệ thống trừ 2%/tổng số bán (đây là phí hệ thống tự động trừ khi phát sinh giao dịch với con bạc) vào mỗi cuối tháng Đại lý cấp 1 sẽ bù lại 1%/tổng số mua và 1%/tổng số bán. Số tiền chênh lệch giữa giá mua là 0,82 đồng/ 01Rik, giá bán là 0,84 đồng/ 01Rik và Đại lý cấp 1 bù phí là số tiền thu lợi bất chính của **T1**. Vậy đối với 20.413.940 **R** đã mua và bán ra **T1** thu lợi bất chính được 66.006 đồng (1). Quá trình làm đại lý cấp 2 Thành chưa được hưởng hoa hồng từ hệ thống.

Bán cho đại lý cấp 1: 2.300.000 RIK với giá 0.83 đồng/ 01Rik tương đương 1.909.000 đồng (2).

Tổng số tiền **T1** thu lợi bất chính là: $(1) + (2) = 1.975.006$ đồng.

[5] Hành vi của **Võ Ngọc V** đã thực hiện vào năm 2016 nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Hành vi của **Nguyễn Thanh N** và **Võ Tấn T1** đã thực hiện vào năm 2016 nên đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo **Võ Ngọc V** về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; các bị cáo **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1**: Không có.

[7] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1**: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi xét xử sơ thẩm các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** đã nộp lại toàn bộ tiền thu lợi tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi để khắc phục hậu quả của mình gây ra; bị cáo **Võ Ngọc V** có mẹ đẻ, ông nội, ông ngoại, bà ngoại là người có công với cách mạng; bị cáo **Nguyễn Thanh N** đã tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 được áp dụng cho các bị cáo. Ngoài ra, các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** đều là đại lý cấp 2 nên chỉ tham gia với vai trò là đồng phạm giúp sức cho đại lý cấp 1 **Lê Anh D1**; xét thấy bị cáo **Võ Ngọc V** có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo; đối với các bị cáo **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** thu lợi bất chính không lớn nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự cho các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo.

[8] Các vấn đề có liên quan trong vụ án:

- Đối với **Lê Anh D1**: Là Đại lý cấp 1 trong đường dây tổ chức đánh bạc trên mạng Internet tại cổng game RikVip/Tip.Club, ngày 12/3/2019 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tuyên phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 nên không xem xét xử lý.

- Đối với các đối tượng có hành vi đánh bạc thông qua cổng game RikVip/Tip.Club có địa chỉ đăng ký tài khoản ở địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** đã có văn bản đề nghị Công an các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tiến hành xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với các đối tượng có hành vi đánh bạc thông qua cổng game RikVip/Tip.Club nhưng hành vi chỉ có dấu hiệu của tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 thì đến thời điểm hiện tại đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự và hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét xử lý.

[9] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo **Võ Ngọc V** đã tổ chức cho 1.679 tài khoản người chơi tham gia đánh bạc và thu lợi bất chính với số tiền 265.256.487 đồng; do đó, buộc bị cáo **Võ Ngọc V** phải nộp số tiền 265.256.487 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Nguyễn Thanh N** đã tổ chức cho 168 tài khoản người chơi tham gia đánh bạc và thu lợi bất chính số tiền 6.004.781 đồng; do đó, buộc bị cáo **Nguyễn Thanh N** phải nộp số tiền 6.004.781 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Bị cáo **Võ Tấn T1** đã tổ chức cho 10 tài khoản người chơi tham gia đánh bạc, thu lợi bất chính số tiền 1.975.006 đồng; do đó, buộc bị cáo **Võ Tấn T1** phải nộp số tiền 1.975.006 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với tiền dùng vào việc đánh bạc: Các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** đã chuyển đổi thành rik và chuyển cho đại lý cấp 1 **Lê Anh D1**, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên áp dụng biện pháp tư pháp đối với **Lê Anh D1** liên quan đến tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc nên không tuyên buộc các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 50.000.000 đồng bị cáo **Võ Ngọc V** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000542 ngày 22/02/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án và tiếp tục tạm giữ số tiền 215.256.487 đồng bị cáo **Võ Ngọc V** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000544 ngày 12/3/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.004.781 đồng bị cáo **Nguyễn Thanh N** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000527 ngày 16/01/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.975.006 đồng bị cáo **Võ Tấn T1** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000528 ngày 16/01/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ Ngọc V** phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; các

bị cáo **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1** phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Võ Ngọc V** 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Tổ chức đánh bạc*”, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19 tháng 3 năm 2024).

Giao bị cáo **Võ Ngọc V** cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo **Võ Ngọc V** 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh N** 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Võ Tấn T1** 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Buộc bị cáo **Võ Ngọc V** phải nộp số tiền 265.256.487 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo **Nguyễn Thanh N** phải nộp số tiền 6.004.781 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo **Võ Tấn T1** phải nộp số tiền 1.975.006 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 50.000.000 đồng bị cáo **Võ Ngọc V** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000542 ngày 22/02/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án và tiếp tục tạm giữ số tiền 215.256.487

đồng bị cáo **Võ Ngọc V** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000544 ngày 12/3/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.004.781 đồng bị cáo **Nguyễn Thanh N** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000527 ngày 16/01/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.975.006 đồng bị cáo **Võ Tấn T1** đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi theo biên lai thu tiền số 0000528 ngày 16/01/2024 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo **Võ Ngọc V**, **Nguyễn Thanh N**, **Võ Tấn T1**, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- UBND xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Văn Hùng

4. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

4. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

4. Kháng cáo:

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA